TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ S** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2020/QĐST-HNGĐ	*Sóc Trăng, ngày 07 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ S, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 133/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2019 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Lê Thanh T, sinh năm 1986; Địa chỉ: Số nhà 60, đường C2, Khu dân cư M, khóm A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà Thạch Thị T, sinh năm 1991; Địa chỉ: Ấp Th, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Thanh T và bà Thạch Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét thấy ông Lê Thanh T và bà Thạch Thị T thật sự tự nguyện ly hôn nên được Tòa án chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông Lê Thanh T và bà Thạch Thị T thống nhất xác định không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Lê Thanh T và bà Thạch Thị T thống nhất xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Lê Thanh T và bà Thạch Thị T thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét

giải quyết.

[5] Về lệ phí sơ thẩm:

Ông Lê Thanh T và bà Thạch Thị T đồng ý mỗi người chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009576 và 0009577 ngày 19/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Như vậy ông Lê Thanh T và bà Thạch Thị T đã nộp xong lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Thanh T và bà Thạch Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Lê Thanh T và bà Thạch Thị T thống nhất xác định không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Lê Thanh T và bà Thạch Thị T thống nhất xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Lê Thanh T và bà Thạch Thị T thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

+ Ông Lê Thanh T đồng ý chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009576 ngày 19/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Ông Lê Thanh T đã nộp xong lệ phí sơ thẩm.

+ Bà Thạch Thị T đồng ý chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009577 ngày 19/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Bà Thạch Thị T đã nộp xong lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố S;
- Chi cục THADS thành phố S;
- UBND phường 7, thành phố S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vương Thị Lệ Hằng